

Bản án số: 165/2020/HS-ST
Ngày: 07-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Xuân Hương
2. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm 1987, sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp T, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 07, đường số 562, ấp T, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh bất động sản; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Phan Thị T; bị cáo chưa vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/6/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi khởi tố bị can về tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 21/3/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Ông Lê Thống Nhất, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Ông Trần Thanh Q, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ 3, ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4. Ông Huỳnh Tuấn Th, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp T1, xã T1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)
5. Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1994
Địa chỉ: Ấp C, xã T1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)
6. Bà Phan Thị T1, sinh năm 1967
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 21/3/2020, Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được tin báo của quần chúng về việc tại nhà số 07, đường số 562, ấp T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều đối tượng tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Trần Minh T đang chứa chấp 05 người cùng sử dụng trái phép chất ma túy gồm Nguyễn Văn C, Lê Thống N, Trần Thanh Q, Huỳnh Tuấn Th, Lê Hoàng L. Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện trên nền gạch trong nhà có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai nhận là ma túy đá mua về sử dụng và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Cụ thể, vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/3/2020, T liên lạc với Kiệt (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) chất ma túy về sử dụng. Kiệt đồng ý bán và hẹn T đến đường Ba Lãng thuộc ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận tiền và chất ma túy. T đi bộ đến chỗ hẹn nhận 01 gói nylon chứa chất ma túy và trả cho Kiệt số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Mua xong, T giấu ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, N gọi điện thoại hẹn đến nhà chơi. Lúc này T lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua ra sử dụng một mình. Khoảng 15 phút sau thì C đến, T và C cùng sử dụng chất ma túy. Trong lúc T và C đang sử dụng chất ma túy thì N và Q đến, T cho N và Q sử dụng ma túy chung, đang sử dụng thì hết ma túy nên T lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua cho vào dụng cụ để T, C, N, Q sử dụng tiếp. Lúc này, N nói thèm bánh tráng muối nên T đi mua. Lúc về, N đưa 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) cho T để phụ mua ma túy, T không nhận nên N lấy lại đưa cho C. Trong lúc 04 người đang sử dụng ma túy thì L và Th đến, T cho L và Th cùng sử dụng chất ma túy. Th đưa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) phụ cho T mua chất ma túy, T không lấy. N nói khát nước nên T kêu Th đi mua nước, Th bảo L đi. Khi L vừa đi mua nước về tới nhà thì Công an xã Trung Lập Hạ vào bắt quả tang T, C, Nhất, Q, Th, L đang ngồi chơi và sử dụng ma túy.

Ngoài ra, T còn chứa chấp cho N sử dụng chất ma túy 02 lần, lần 1 vào đầu tháng 3/2020, lần 2 vào ngày 10/3/2020. T chứa chấp cho C sử dụng chất ma túy tại nhà 01 lần không nhớ rõ ngày. T chứa chấp cho Q sử dụng chất ma túy tại nhà T 01 lần không nhớ rõ ngày. T chứa chấp cho L và Th sử dụng chất ma túy tại nhà T vào ngày 18/3/2020 và vào ngày 19/3/2020.

Tại Kết luận giám định số 514/KLGD-H ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu

trong 01 gói nylon thu giữ của T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0980g (Không phải không chín tám không gam), loại Methamphetamine. (BL91)

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 514/2020, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và giám định viên;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 02 quẹt gas đã sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei1: 353759090253018, Imei2: 353760090253016 đã qua sử dụng
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng thuộc Đội cảnh sát thi hành án hình sự - Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Củ Chi. (BL 93, 94)

Bản cáo trạng số 144/CT-VKS.CC ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Minh T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Minh T với mức án tù 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

Đối với hành vi tàng trữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0980g (Không phải không chín tám không gam), loại Methamphetamine, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối Trần Minh T.

Đối với Nguyễn Văn C, Lê Thống N, Trần Thanh Q, Huỳnh Tuấn Th và Lê Hoàng L, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi giao cho Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người thanh niên tên Kiệt chưa rõ lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy:

- + 01 gói niêm phong mang số vụ 514/2020, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và giám định viên;
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- + 02 quẹt gas đã sử dụng.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 353759090253018, Imei2: 353760090253016 đã qua sử dụng do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen do bị cáo không dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 21/3/2020, Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang tại nhà của bị cáo địa chỉ số 07, đường số 562, ấp T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đang chứa chấp 05 người cùng sử dụng trái phép chất ma túy gồm Nguyễn Văn C, Lê Thông N, Trần Thanh Q, Huỳnh Tuấn Th, Lê Hoàng L. Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi còn phát hiện trên nền gạch trong nhà có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy đá mà bị cáo đã mua về sử dụng và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/3/2020, bị cáo liên lạc với Kiệt (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) chất ma túy về sử dụng. Kiệt đồng ý bán và hẹn bị cáo đến đường Ba Lãng thuộc ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận tiền và chất ma túy với giá tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, bị cáo giấu ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, N gọi điện thoại hẹn đến nhà chơi. Lúc này bị cáo lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua ra sử dụng một mình. Khoảng 15 phút sau thì C đến, bị cáo và C cùng sử dụng chất ma túy. Trong lúc bị cáo và C đang sử dụng chất ma túy thì N và Q đến, bị cáo cho N và Q sử dụng ma túy chung, đang sử dụng thì hết ma túy nên bị cáo lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua cho vào dụng cụ để bị cáo, C, N, Q sử dụng tiếp. Lúc này, N nói thèm bánh tráng muối nên bị cáo đi mua. Lúc về, N đưa 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) cho bị cáo để phụ mua ma túy, bị cáo không nhận nên N lấy lại đưa cho C. Trong lúc 04 người đang sử dụng ma túy thì L và T đến, bị cáo cho L và Th cùng sử dụng chất ma túy. Th đưa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) phụ cho bị cáo mua chất ma túy, bị cáo không lấy. N nói khát nước nên bị cáo kêu Th đi mua nước, Th bảo L đi. Khi L

vừa đi mua nước về tới nhà thì Công an xã Trung Lập Hạ vào bắt quả tang bị cáo, C, N, Q, Th, L đang ngồi chơi và sử dụng ma túy.

Ngoài ra, bị cáo còn chứa chấp cho N sử dụng chất ma túy 02 lần tại nhà, lần 1 vào đầu tháng 3/2020, lần 2 vào ngày 10/3/2020. Bị cáo chứa chấp cho C sử dụng chất ma túy tại nhà 01 lần không nhớ rõ ngày. Bị cáo chứa chấp cho Q sử dụng chất ma túy tại nhà 01 lần không nhớ rõ ngày. Bị cáo chứa chấp cho L và Th sử dụng chất ma túy tại nhà vào ngày 18/3/2020 và vào ngày 19/3/2020. Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo khai căn nhà số 07, đường số 562, ấp T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh là do mẹ ruột là bà Phan Thị T1 giao cho bị cáo ở, bị cáo được quyền quản lý, sử dụng làm nơi sinh sống trong căn nhà này từ năm 2018 cho đến nay.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Tại bản Kết luận giám định số: 514/KLGD-H ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0980g (Không phẩy không chín tám không gam), loại Methamphetamine.

Xét thấy, bị cáo khai nhận vào ngày 21/3/2020, bị cáo đã sử dụng căn nhà số 07, đường số 562, ấp T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mà bị cáo được quyền quản lý, sử dụng để chứa chấp 05 người cùng sử dụng trái phép chất ma túy gồm Nguyễn Văn C, Lê Thống N, Trần Thanh Q, Huỳnh Tuấn Th, Lê Hoàng L. Qua đối chất giữa bị cáo với những người sử dụng ma túy là Nguyễn Văn C, Lê Thống N, Trần Thanh Q, Huỳnh Tuấn Th, Lê Hoàng L, bị cáo đã có hành vi chứa chấp nhiều lần và chứa chấp cho nhiều người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy trong cùng thời gian, địa điểm. Do đó bị cáo đã phạm vào điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phạm tội 02 lần trở lên và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đối với 02 người trở lên.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Trần Minh T đã phạm vào tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Trần Minh T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0980g (Không phẩy không chín tám không gam), loại Methamphetamine, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối Trần Minh T. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn C, Lê Thông N, Trần Thanh Q, Huỳnh Tuấn Th và Lê Hoàng L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi giao cho Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Kiệt chưa rõ lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo dùng nơi ở thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, cần có thời gian giúp bị cáo cai nghiện tốt.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo được giấy khen của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh vì đã có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng chống tội phạm theo điểm v Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có bà là người có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Trần Minh T một phần hình phạt theo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy:

- + 01 gói niêm phong mang số vụ 514/2020, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra;
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- + 02 quẹt gas đã sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen số Imei1: 353759090253018, Imei2: 353760090253016 đã qua sử dụng do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen do bị cáo không dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 86, phiếu nhập kho vật chứng số 86 cùng ngày 29/4/2020 của Công an huyện Củ Chi. (BL 93, 94)

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 21/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong mang số vụ 514/2020, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 02 quẹt gas đã sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 353759090253018, Imei2: 353760090253016 đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen đã qua sử dụng.

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 86, phiếu nhập kho vật chứng số 86 cùng ngày 29/4/2020 của Công an huyện Củ Chi. (BL 93, 94)

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo Trần Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CA H.Củ Chi;
- Đội CSĐTTH CA H.Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Túy Phụng